

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Bá Ngọc
Bà Lô Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn D - tên gọi khác: Không; sinh năm 1974 tại xã TG, huyện TD, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: bản NL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: lớp 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn Q (đã chết) và bà Lương Thị Q; có vợ là Lương Thị A và 01 con; tiền án: có 01 tiền án (ngày 24/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An kết án 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 08/3/2017), tiền sự: không; bị cáo bị bắt từ ngày 01/10/2018 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Th; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- *Người làm chứng:* Anh Lô Văn H; sinh năm 1987; Trú tại: bản NL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 27/9/2018, Lô Văn D thuê xe lai của một người không quen biết đi từ bản NL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến bản NL, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Đến nơi Lô Văn D gặp một người đàn ông không quen biết tên Tu và mua của người đàn ông đó 05 (Năm) viên ma túy tổng hợp gói trong bao potylen màu vàng hết số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), mua xong Lô Văn D lại thuê xe lai về nhà.

Đến khoảng 09 giờ ngày 01/10/2018, Lô Văn D đã bán 01 (Một) viên ma túy tổng hợp cho một người đàn ông không quen biết với số tiền 80.000 (Tám trăm nghìn) đồng, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày Lô Văn D lại bán cho Lô Văn H, trú tại bản NL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An 01 (Một) viên ma túy tổng hợp với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Đến 10 giờ cùng ngày thì Lô Văn D bị Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ 03 (ba) viên nén màu hồng (Nghị là ma túy tổng hợp Methamphetamine).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 02/10/2018 đã xác định: Số viên nén màu hồng (Nghị là ma túy tổng hợp) thu giữ của Lô Văn D có khối lượng 0,3g (Không phải ba gam).

Tại kết luận giám định số 1133/KL- PC09(MT) ngày 05/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lô Văn D gửi đến giám định là ma túy tổng hợp (Methamphetamine).

Cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Lô Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Văn D đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận mua ma túy với mục đích bán kiếm lời.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lô Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Lô Văn D mức án từ 27 (Hai mươi bảy) đến 33 (Ba mươi ba) tháng tù, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Ngày 01/10/2018, Lô Văn D bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu 0,3g (Không phải ba gam) ma túy methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy hành vi đó của Lô Văn D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng vì háms lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính, bản thân bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy lần kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay đã thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lô Văn D, người đàn ông đã mua ma túy của D và người đàn ông mà D đã thuê xe lai đi mua ma túy, trong quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý. Đối với Lô Văn H; sinh năm 1987, trú tại bản NaL, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An đã mua ma túy của Lô Văn D, quá trình điều tra xác định H là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về với mục đích chỉ để sử dụng nên cơ quan điều

tra đã giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lô Văn D, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn lại là 0,2 (Không phẩy hai) gam ma túy tổng hợp là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 80.000 (Tám mươi nghìn) đồng bị cáo khai đã bán 01 (Một) viên ma túy tổng hợp cho người đàn ông không quen biết, tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được người đã mua ma túy nên không có căn cứ để truy thu số tiền này. Đối với số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng bị cáo khai đã bán 01 (Một) viên ma túy tổng hợp cho Lô Văn H, quá trình điều tra Lô Văn H cũng khai nhận đã mua ma túy của Lô Văn D với số tiền trên, do vậy đây là tiền do phạm tội mà có, hiện bị cáo đã tiêu xài hết nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lô Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lô Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/10/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) bao bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lô Văn D, bên trong chứa 0,2 (Không phẩy hai) gam ma túy tổng hợp methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 20 phút ngày 02/01/2019.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Truy tịch thu số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lô Văn D là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lô Văn D phải chịu

200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Người bị kết án;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc